

## **I. Giới thiệu về gói thầu**

### **1. Khái quát về dự án**

- Tên dự án: Mua sắm, sửa chữa, bảo dưỡng tại Trụ sở cơ quan Bộ Số 3 Công Trường Quốc Tế, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển giáo dục và đào tạo phía Nam.

- Nguồn vốn: Kinh phí thường xuyên Ngân sách nhà nước.

- Địa điểm xây dựng: Trung tâm phát triển giáo dục và đào tạo phía Nam. Số 3 Công trường Quốc tế, phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh.

### **1.2. Giới thiệu về gói thầu.**

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng

- Hình thức đấu thầu: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng.

- Phương thức đấu thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.

- Loại hợp đồng: Trọn gói.

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 60 ngày.

## **II. Yêu cầu về tiến độ thực hiện**

### **1. Khởi công và hoàn thành**

a) Thời gian khởi công và hoàn thành:

- Nhà thầu phải khởi công chậm nhất là 07 ngày kể từ ngày có thông báo của chủ đầu tư.

- “Ngày” là ngày dương lịch, được tính liên tục, kể cả ngày lễ và ngày nghỉ cuối tuần.

### **2. Thời gian làm việc**

Phù hợp với biện pháp thi công và thời hạn hoàn thành công trình. Tuy nhiên nhà thầu phải đảm bảo được điều kiện tối thiểu cho người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động.

### **3. Tiến độ thi công**

Tiến độ thi công của Nhà thầu phải thể hiện được:

- Tổng tiến độ thi công: Thời hạn hoàn thành công trình, sự phối hợp giữa các công tác thi công, các tổ đội thi công;

- Biểu đồ huy động nhân lực;

- Tiến độ phải phù hợp với biện pháp thi công đề xuất.

Do đặc thù của nguồn vốn, để đảm bảo việc thanh quyết toán dự án và giải ngân cho nhà thầu, nhà thầu nên đề xuất tiến độ hoàn thành công trình trước ngày 31/12/2025. Nếu việc nghiệm thu hoàn thành diễn ra sau thời điểm ngày

31/12/2025, Chủ đầu tư sẽ phải báo cáo cấp có thẩm quyền chấp thuận gia hạn thời gian thực hiện dự án, gia hạn nguồn vốn và công việc khác theo quy định thì mới có đủ căn cứ thanh toán khối lượng hoàn thành cho nhà thầu.

### **III. Yêu cầu về tính hợp lệ của vật tư, thiết bị**

Nhà thầu phải thực hiện đầy đủ, chính xác và đúng trình tự các yêu cầu kỹ thuật đã được chỉ ra trong các bản vẽ thiết kế thi công đã được phê duyệt và theo các tiêu chuẩn, quy phạm thi công và nghiệm thu hiện hành của Nhà nước Việt Nam.

Các yêu cầu về vật tư, về kỹ thuật không thể hiện trong hồ sơ thiết kế được phê duyệt thì thực hiện theo các tiêu chuẩn hiện hành và theo chỉ định của đơn vị thiết kế.

Các chỉ dẫn, trình tự thủ tục thi công và nghiệm thu đều phải tuân thủ theo Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

#### **1. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị**

- Qui cách, chủng loại các loại vật liệu không có trong bảng này yêu cầu xem thiết kế;

- Thiết bị, vật tư, vật liệu đưa vào thi công cho công trình phải mới 100%, đảm bảo yêu cầu về kỹ thuật và chất lượng;

- Tất cả các loại vật tư, thiết bị dùng cho công trình phải đúng chủng loại như yêu cầu của thiết kế.

- Tất cả các vật tư, thiết bị đều phải được kiểm nghiệm đạt yêu cầu trước khi đưa vào sử dụng.

- “Tương đương” theo yêu cầu với sản phẩm, hàng hóa nêu trong E-HSMT nghĩa là tương tự về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng với nội dung so sánh.

- Trường hợp trong thuyết minh, bản vẽ hoặc E-HSMT có nêu nhãn hiệu, Catalog hoặc xuất xứ của một sản phẩm cụ thể là chỉ để tham khảo, minh họa cho yêu cầu về kỹ thuật của vật tư/vật liệu hoặc thiết bị. Nhà thầu phải lựa chọn vật tư/vật liệu hoặc thiết bị tương đương với sản phẩm đó về đặc tính kỹ thuật, tính năng sử dụng.

Nội dung yêu cầu về thông số kỹ thuật của các thiết bị trong hồ sơ thiết kế được đính kèm E-HSMT là yêu cầu tối thiểu. Nhà thầu có thể đưa ra các tiêu chuẩn chất lượng khác, các nhãn hiệu hàng hóa khác, miễn là Nhà thầu có thể chứng minh cho Chủ đầu tư chấp thuận rằng những thay thế đó vẫn đảm bảo tính tương đương hoặc thậm chí cao hơn so với các quy định trong hồ sơ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật.

- Tài liệu chứng minh về tính hợp lệ của hàng hóa bao gồm:

+ Bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật;

+ Cam kết hàng hoá chào thầu phải mới 100%.

+ Cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ (C/O) và Giấy chứng nhận chất lượng hàng hóa (C/Q) đối với hàng hoá nhập khẩu khi giao hàng.

+ Catalogue, tài liệu kỹ thuật được lấy từ các Website của hãng của nhà sản xuất (ghi cụ thể đường link website) để chứng minh tính đáp ứng đầy đủ về yêu cầu kỹ thuật, tính năng sử dụng của hàng hóa, thiết bị theo yêu cầu tại Chương V của E-HSMT. Trường hợp trong catalogue, tài liệu kỹ thuật không đầy đủ thông số kỹ thuật, tính năng theo yêu cầu của E-HSMT thì nhà thầu phải cung cấp các tài liệu có đủ thông số kỹ thuật có xác nhận của Nhà sản xuất hoặc Văn phòng đại diện của nhà sản xuất tại Việt Nam (đính kèm E-HSDT) để chứng minh đầy đủ tính đáp ứng về yêu cầu kỹ thuật.

+ Các tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa nếu sử dụng bằng tiếng nước ngoài phải kèm theo bản dịch tiếng Việt của cơ sở dịch thuật hợp pháp. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm về tính chính xác của các nội dung bản dịch so với bản gốc và tính pháp lý của tài liệu này.

**BẢNG KÊ KHAI QUI CÁCH, XUẤT XỨ CÁC LOẠI VẬT TƯ, VẬT LIỆU, THIẾT BỊ DÙNG CHO GÓI THẦU**

TT	Tên vật tư, vật liệu	Xuất xứ		Nhà sản xuất; Ký/mã hiệu	Quy cách, màu sắc (nếu có)
		Trong nước	Nhập khẩu		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
1					
2					

**Ghi chú:**

- (2) Nhà thầu kê khai đầy đủ các vật tư, vật liệu, thiết bị theo nội dung tại Bảng yêu cầu chất lượng, quy cách, xuất xứ vật tư vật liệu chính, khoản 2 Mục III chương V E-HSMT

- (3), (4): Nhà thầu đề xuất. Trường hợp nhập khẩu thì nhà thầu phải đề xuất cụ thể tên quốc gia hoặc vùng lãnh thổ (không được ghi tên nhóm nước hoặc khu vực).

- (5), (6): Nhà thầu đề xuất. Trường hợp vật tư, vật liệu đã được nhà sản xuất công bố cụ thể ký/mã hiệu của vật tư, vật liệu thì nhà thầu phải chào cụ thể ký/mã hiệu đề xuất sử dụng cho gói thầu. Nhà thầu phải đề xuất cụ thể thông tin vật tư, vật liệu đề xuất sử dụng cho gói thầu, không được ghi “hoặc tương đương”.

Trường hợp các vật tư, vật liệu nhà thầu đề xuất không đầy đủ theo các yêu cầu nêu trên thì vật tư, vật liệu đó sẽ không được xem xét, đánh giá. Đề xuất kỹ thuật của nhà thầu được đánh giá là không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật.

**Bảng yêu cầu kỹ thuật của thiết bị**

STT	Tên tài sản
<b>I</b>	<b>HỆ THỐNG NĂNG LƯỢNG MẶT TRỜI</b>
1	<p>Tấm pin năng lượng mặt trời JolyWood 590-600W  Dải công suất (Wp) 575-600  Thứ cấp (Năm, % Công suất đầu ra) 30. 87,4%  Điện áp ở công suất cực đại, Vmpp (V) tại STC 44,95  Dòng điện ở công suất cực đại, Impp (A) tại STC 13.35  Điện áp mạch hở, Voc (V) tại STC 52,37  Dòng điện ngắn mạch, Isc (A) tại STC 14.12  Hiệu suất tấm pin (%) tại STC 23.2  Công suất cực đại, Pmax (W) tại NOCT 449  Điện áp ở công suất cực đại, Vmpp (V) tại NOCT 43.04  Dòng điện ở công suất tối đa, Impp (A) Tại NOCT 10,44  Điện áp mạch hở, Voc (V) Tại NOCT 50,14  Dòng điện ngắn mạch, Isc (A) tại NOCT 11.4  Nhiệt độ (°C) tại NOCT 45±2  Phạm vi nhiệt độ hoạt động (°C) -40~+85  Hệ số nhiệt độ của Pmax (%/°C) -0,28  Hệ số nhiệt độ của Voc (%/°C) -0,25  Hệ số nhiệt độ của Isc (%/°C) 0,045  Điện áp hệ thống tối đa (V) 1500  Xếp hạng cầu chì nối tiếp (A) 30  Số tế bào 144  Loại kính Kính cường lực hoàn toàn 2,8 mm  Độ dày kính (mm) 2.8  Điốt hộp nối 3  Lớp bảo vệ hộp nối IP68  Tiết diện cáp (mm<sup>2</sup>) 4  Chiều dài cáp (mm) 300/180</p>
2	<p>Inverter hybrid solar 30kw 3 pha  Đầu vào DC ( Các PV string tấm PIN ) :  * Công suất DC tối đa : 39kW  * Điện áp đầu vào : 1000V  * Điện áp khởi động : 180V  * Dải điện áp hoạt động ( MPPT ) : 150-850  * Dòng điện vào : 36A + 36A + 36A  * Quá dòng ngắn mạch : 55A + 55A + 55A  * Số MPPT : 3  Đầu ra AC :</p>

STT	Tên tài sản
	<p>* Điện áp đầu ra : 220/380VAC - 230/400VAC - 50/60Hz  * Công suất đầu ra : 30kW  * Dòng ra tối đa : 47.8A  * Điện áp hòa lưới : 3 pha  Hiệu suất năng lượng : 97.6%  Hệ số công suất : 0.8 dẫn đến 0.8 độ trễ  Tổng méo hài : &lt; 3%  Cấp bảo vệ : IP65  Độ ồn : ≤65 dB  Độ ẩm môi trường : 139 ~ 100%  Chế độ làm mát : Làm mát thông minh  Biên nhiệt hoạt động : -25 ~ 60°C ( trên 45°C giảm dần )  Kích thước : 894 x 527 x 294 (mm)  Trọng lượng: 80 kg</p>
3	<p>Pin lưu trữ (14.3kWh) BSB-ESS 51.2V 280Ah - Luxury Cao Cấp  6.000 Cycles  Model: BSB ESS - 51.2V - 280Ah Luxury  Điện áp danh định: 51.2V DC thiết kế 16 Cells  Dung lượng danh định: 14.36kWh  Dòng sạc / xả tiêu chuẩn khuyến nghị: 0.2 -&lt; 0.3C (60 - 80A)  Dòng sạc / xả tối đa: 200A  Trọng lượng: ≈128kg  Kích thước: Cao 900 x Rộng 500 x Sâu 255mm  Giao tiếp với Inverter Hybrid: Can/RS485  Cho phép parallel giao tiếp 16 pack  Bảo hiểm cháy nổ PVI, Trang bị thêm thiết bị cô lập oxi, Full option an toàn  Tuổi thọ thiết kế &gt;15 năm sử dụng  Bảo hành 5 năm</p>
4	<p>BCU quản lý pin áp cao Ecopower  Tủ điện cao thế 100A kích thước 1230*520*255  Linh kiện điện tử cốt lõi nhập khẩu với tuổi thọ trên 10 năm  Ổng MOS có thể thay thế, thuận tiện cho bảo trì sau bán hàng  Rơ-le thực hiện thao tác chuyển mạch hàng chục ngàn lần  Có thể kết nối song song tối đa 4 pin  Khả năng chịu tải mạnh hơn (nếu kết nối song song 4 thiết bị, hệ thống hỗ trợ tải tối đa 100kW)  Thiết kế điện áp cao, dòng điện nhỏ, chi phí thấp cho toàn bộ hệ thống  4 cấp độ quản lý bảo vệ an toàn  Thiết kế nối đất, chống đột biến điện và chức năng báo động  Khả năng điều chỉnh thông số</p>

STT	Tên tài sản
5	Tủ điện DC Solar-8 String Mạch đấu nối 8 String/4MPPT Dòng điện định mức (A) 20A/String Điện áp định mức 1000VDC Chống sét lan truyền (SPD) 4x SPD: 40kA Ngõ vào (IN) 8 IN(+); 8 IN (-) : (jack MC4 1500V) Ngõ vào (OUT) 8 OUT(+); 8 OUT (-) : (jack MC4 1500V) Chức năng Đóng cắt, bảo vệ ngắn mạch, bảo vệ chống sét lan truyền 8 chuỗi PV (string) Thành phần Cầu chì 20A 1000VDC; Chống sét lan truyền 40kA, jack MC4 1500V Vỏ tủ điện Tole 1.2mm, sơn tĩnh điện
6	Tủ điện hòa lưới chống sét AC Vỏ tủ mạ sơn tĩnh điện kích thước H800x600xS210 dạng thanh gá để đơn MCB DC 4P 1000V Chống sét DC 800V MCCB AC 75A 3P Chống sét AC 3p+n Đèn báo pha ,đỏ, vàng, xanh Cầu chì hạ thế cho đèn báo pha Vật tư phụ + cáp điện trọn bộ
<b>II</b>	<b>PHÒNG SỐ 1</b>
1	Bàn tab 2 kích thước 0,6x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
2	Bàn trà kích thước 1,2x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, mặt đặt kính cường lực 10mm
3	Sofa đơn kích thước 1x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
4	Sofa văng kích thước 2,05x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
5	Bàn tab kích thước 0,48x0,42x0,5m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
6	Giường ngủ kích thước 1,8x2m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
7	Tủ quần áo gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,31*2,5m
8	Bàn làm việc gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,4*0,65m
9	Tủ lavabo dưới kích thước 1x0,5x0,32m, gỗ công nghiệp Plywood
10	Ghế đơn gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
<b>III</b>	<b>PHÒNG SỐ 10+11</b>
1	Tủ tài liệu gỗ công nghiệp MDF kích thước 3,79x0,4x0,9m
2	Tủ phụ gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện kích thước 1,08x0,5x0,62m

STT	Tên tài sản
3	Bàn làm việc gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện kích thước 1,98x0,87x0,75m
4	Bàn trà 1 kích thước 1,2x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, mặt đặt kính cường lực 10mm
5	Bàn trà 2 kích thước 0,6x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
6	Sofa văng kích thước 2,05x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
7	Sofa đơn kích thước 1x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
8	Tủ quần áo gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,5*2,87m
9	Ghế đơn gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
10	Bàn tab kích thước 0,48x0,42x0,5m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
11	Giường ngủ kích thước 1,8x2m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
12	Vách trang trí 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 3,79*1,97m
13	Vách trang trí 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 2,91*2,87m
14	Tủ lavabo dưới kích thước 1x0,5x0,32m, gỗ công nghiệp Plywood
15	Ghế làm việc 1-Ghế lãnh đạo
<b>IV</b>	<b>PHÒNG GIÁM ĐỐC (PHÒNG SỐ 5+7)</b>
1	Tủ tài liệu 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 2,95*0,4x0,9m
2	Tủ tài liệu 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 2,31*0,35x2,78m
3	Bàn trà kích thước 1,2x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, mặt đặt kính cường lực 10mm
4	Sofa đơn kích thước 1x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
5	Sofa văng kích thước 2,05x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
6	Bàn làm việc gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện kích thước 1,98x0,87x0,75m
7	Bàn phụ gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện kích thước 1,08x0,5x0,62m
8	Tủ lavabo dưới kích thước 1x0,5x0,32m, gỗ công nghiệp Plywood
9	Bàn tab 2 0,6x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
10	Ghế làm việc 1-Ghế lãnh đạo Ghế lãnh đạo cao cấp đệm tựa bọc DA thật tại phần tiếp xúc trực tiếp với người sử dụng, hoặc đệm tựa ghế bọc DA CN, PVC. Chân tay gỗ sơn KT: Rộng 690 x Sâu 790 x Cao 1175-1230 (mm)/Dung sai kích thước: ± 20 (mm)
<b>V</b>	<b>PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC 01 (PHÒNG SỐ 6)</b>
1	Tủ tài liệu 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 4.03*0,4x0,9m
2	Vách trang trí gỗ công nghiệp MDF kích thước 4.03*1.97m

STT	Tên tài sản
3	Bàn trà kích thước 1,2x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, mặt đặt kính cường lực 10mm
4	Sofa đơn kích thước 1x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
5	Sofa văng kích thước 2,05x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
6	Bàn làm việc gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện kích thước 1,98x0,87x0,75m
7	Bàn phụ gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện kích thước 1,08x0,5x0,62m
8	Bàn tab 2 0,6x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện
9	Ghế làm việc 1-Ghế lãnh đạo Ghế lãnh đạo cao cấp đệm tựa bọc DA thật tại phần tiếp xúc trực tiếp với người sử dụng, hoặc đệm tựa ghế bọc DA CN, PVC. Chân tay gỗ sơn KT: Rộng 690 x Sâu 790 x Cao 1175-1230 (mm)/Dung sai kích thước: ± 20 (mm)
<b>VI</b>	<b>PHÒNG PHÓ GIÁM ĐỐC 02 (PHÒNG SỐ 2)</b>
1	Tủ tài liệu 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 4,6*0,35x2,87m, có led hắt tủ và cảm biến
2	Tủ tài liệu 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 2,395*0,35x2,87m, có led hắt tủ và cảm biến
3	Bàn trà 1,2x0,6x0,45m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, mặt đặt kính cường lực 10mm
4	Sofa đơn kích thước 1x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
5	Sofa văng kích thước 2,05x0,85x0,85m, gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện, nệm mút K43, bọc da PU chống xước
6	Bàn làm việc 1 liền bàn phụ gỗ tần bì sơn PU hoàn thiện kích thước 2x1,21x0,75m
7	Bàn làm việc 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,4*0,6x0,75m
8	Ghế làm việc 1-Ghế lãnh đạo Ghế lãnh đạo cao cấp đệm tựa bọc DA thật tại phần tiếp xúc trực tiếp với người sử dụng, hoặc đệm tựa ghế bọc DA CN, PVC. Chân tay gỗ sơn KT: Rộng 690 x Sâu 790 x Cao 1175-1230 (mm)/Dung sai kích thước: ± 20 (mm)
9	Ghế làm việc 2 Ghế chân Mạ KT: RxSxC(mm): 590x595x(960÷1040) Chất liệu: Lưới cao cấp Xuất xứ: Hoà Phát

STT	Tên tài sản
<b>VII</b>	<b>PHÒNG THANH TRA (Cải tạo làm phòng làm việc)</b>
1	Tủ tài liệu 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,7*0,3x2,4m
2	Ghế làm việc 1 - ghế làm việc nhân viên ghế xoay Ghế có tay bằng nhựa Chân ghế lưới xoay bằng nhựa Kích thước: Rộng 580 x Sâu 570 x Cao 970-1065 (mm); Xuất xứ: Hoà Phát
3	Bàn làm việc 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,1*0,6x0,75m
4	Tủ tài liệu thấp 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 0,4*0,45x0,6m
5	Vách ngăn 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,9x1,5m
6	Bàn làm việc 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,6*0,6x0,75m
7	Tủ tài liệu thấp 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,4*0,4x0,5m
8	Tủ tài liệu 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 1,4*0,3x2,4m có led hắt tủ và cảm biến
9	Ghế làm việc 2 - Ghế trưởng phòng Kích thước : W635 x D680 x H1115-1190 (mm) Đệm liền tựa, được dán mút xốp và bọc PVC vân mịn cao cấp Tay ghế bằng nhựa cố định, được sơn nhũ bạc, phần phía trên có ốp tay bọc PVC cùng màu với đệm Chân ghế bằng thép mạ Xuất xứ: Hoà Phát
<b>VIII</b>	<b>PHÒNG TRUYỀN THÔNG (Phòng họp số1)</b>
1	Tủ tài liệu 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 2,39*0,3x2,4m
2	Tủ tài liệu 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 2,59*0,3x2,4m
3	Vách trang trí - hệ vách nan sọc kết hợp vách phẳng, bao gồm biển "Đảng Cộng Sản Việt Nam Quang Vinh Muôn Năm"
4	Bàn họp 1 gỗ công nghiệp MDF kích thước 4,8x0,45x0,75m
5	Bàn họp 2 gỗ công nghiệp MDF kích thước 6x2,4x0,75m
<b>IX</b>	<b>PHÒNG HỘI TRƯỞNG</b>
1	Vách gỗ ốp tường VG gỗ công nghiệp MDF kích thước 12,03x3m (trừ màn led kích thước 4,48x2,4m)
2	Ốp gỗ bọc sân khấu gỗ công nghiệp MDF kích thước 5,7x2,4x0,3m
<b>X</b>	<b>THIẾT BỊ VĂN PHÒNG TỔ TÀI VỤ</b>
1	Máy tính để bàn PC Asus P500MV-31315U041W ( i3-1315U/8GB/256GB/180W/WIFI6+BT/Win 11/2Y OnSite Service/Gray)
2	Máy scan Máy quét tài liệu HP ScanJet Pro 3000 s4 (6FW07A)

STT	Tên tài sản
3	Máy photo copy/ Máy Photocopy FUJIFILM Apeos 2150 NDA - Copy/Print/Scan màu
4	Máy đếm tiền/ Máy đếm tiền OUDIS 8899B
5	Laptop Laptop Asus VivoBook X1504VA-BQ2076W (i5 1334U/16GB RAM/512GB SSD/15.6 FHD/Win11/Bạc)
6	Màn hình máy tính Màn hình HKC MB24V39 (23.8 inch/FHD/IPS/120Hz/4ms)
<b>XI</b>	<b>PHÒNG NGHIỆP VỤ</b>
1	Máy in/ Máy in đen trắng HP LaserJet MFP M236dw (9YF95A) - Đa năng
2	Máy tính để bàn PC Asus P500MV-31315U041W ( i3-1315U/8GB/256GB/180W/WIFI6+BT/Win 11/2Y OnSite Service/Gray)
3	Màn hình máy tính Màn hình HKC MB24V39 (23.8 inch/FHD/IPS/120Hz/4ms)
4	Laptop Asus VivoBook X1504VA-BQ2076W (i5 1334U/16GB RAM/512GB SSD/15.6 FHD/Win11/Bạc)
<b>XII</b>	<b>NHÀ KHÁCH</b>
1	Tivi 40 inch/ Tivi QLED TCL AI FHD 40 inch 40S5K

**Danh mục vật tư, vật liệu chính yêu cầu đề xuất trong hồ sơ dự thầu**

STT	Tên vật tư, vật liệu
<b>A</b>	<b>Phần Xây dựng</b>
1	Xi măng
2	Cát các loại
3	Gạch xây
4	Gạch ốp lát các loại
5	Sơn nội thất, ngoại thất
6	Vật liệu chống thấm
7	Trần thạch cao
8	Cửa các loại và phụ kiện
9	Tôn lợp
<b>B</b>	<b>Phần cấp thoát nước</b>
1	Thiết bị vệ sinh
2	Đường ống cấp nước các loại và phụ kiện
3	Đường ống thoát nước các loại và phụ kiện
<b>C</b>	<b>Phần Hệ thống điện</b>

1	Cáp điện các loại
2	Ống luồn dây các loại
3	Tủ điện các loại
4	Thiết bị đóng cắt
5	Đèn chiếu sáng các loại
6	Công tắc, ổ cắm
<b>D</b>	<b>Hệ thống điều hòa không khí</b>
1	Bảo ôn đường ống các loại
2	Ống đồng các loại
3	Ống luồn dây các loại

#### **IV. Một số yêu cầu chung về thi công xây lắp**

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

1.1. Quy trình:

- Trên cơ sở xem xét các tài liệu thiết kế, thăm quan hiện trường và yêu cầu trong HSMT, bằng kinh nghiệm và năng lực thực tế của mình, nhà thầu phải đưa ra tài liệu thuyết minh, bản vẽ (tổng thể và chi tiết), trình bày đủ và rõ ràng về qui trình, biện pháp kỹ thuật thi công các hạng mục của gói thầu để có thể đáp ứng tốt nhất các yêu cầu về an toàn lao động và vệ sinh môi trường.

- Nội dung trong phần thuyết minh biện pháp thi công phải nêu được biện pháp tổ chức thi công cho các công việc thuộc gói thầu, cụ thể như:

+ Biện pháp tổ chức thi công công trường như: lán trại, kho bãi, sơ đồ vị trí bố trí thiết bị thi công, tổ chức lao động và các vấn đề tổ chức thi công cần thiết khác; Các biện pháp đảm bảo chất lượng, tiến độ; Giải pháp đảm bảo giao thông,...

+ Biện pháp thi công phần phá dỡ;

+ Biện pháp thi công cải tạo phần kiến trúc, hoàn thiện;

+ Biện pháp thi công cải tạo phần cấp điện, thiết bị điện.

Và các biện pháp thi công công tác khác phù hợp với hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và Chi dẫn kỹ thuật.

- Việc đưa ra các biện pháp, các kỹ thuật thi công một cách chi tiết, hợp lý và khoa học sẽ là những yếu tố thuận lợi cho nhà thầu trong quá trình đánh giá xem xét HSDT. Nhà thầu phải lường trước và nêu ra các trường hợp khó khăn có thể xảy ra làm ảnh hưởng đến việc thi công và dự kiến phương án giải quyết hay đề nghị giải quyết các trường hợp đó.

- Nhà thầu cần phân tích và nêu khả năng có thể xảy ra những sự cố khách quan (bão gió, mất điện, ...) hoặc chủ quan (máy móc hỏng, gây ảnh hưởng tới các nhà dân xung quanh trong quá trình thi công...) và có biện pháp đề phòng rủi ro với công trường để đảm bảo an toàn và thi công đúng tiến độ, chất lượng.

- Trong tổ chức mặt bằng thi công yêu cầu nhà thầu phải có biện pháp thi công để đảm bảo việc thi công không ảnh hưởng đến môi trường, đời sống và các hoạt động chung của khu vực.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

a. Yêu cầu chung:

Nhà thầu phải thi công, hoàn thiện công trình và sửa chữa bất kỳ sai sót nào trong công trình theo đúng thiết kế và tuân thủ các quy trình, quy phạm xây dựng hiện hành của Việt Nam cũng như phù hợp với các điều kiện riêng của công trình và theo sự chỉ dẫn của cán bộ giám sát. Bên B phải tuân thủ và làm đúng, đủ các chỉ dẫn của cán bộ giám sát về mọi vấn đề có nêu hay không nêu trong hợp đồng.

Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chất ổn định, an ninh, an toàn của tất cả các hoạt động ở công trường trong suốt thời gian thi công, hoàn thiện công trình và trong giai đoạn bảo hành, bên B phải:

- Quan tâm đầy đủ đến sức khỏe an toàn của người lao động trên công trường. Đảm bảo trật tự an toàn cho công trình không để xảy ra tình trạng nguy hiểm cho người lao động.

- Bằng mọi biện pháp hợp lý, bên B phải bảo vệ môi trường ở trong và ngoài công trường nhằm tránh gây thiệt hại về tài sản, người ở công trường và khu vực lân cận.

- Bên B phải chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc an ninh, bảo vệ công trình, nguyên vật liệu và máy móc thiết bị đưa vào sử dụng cho việc thi công công trình kể từ ngày khởi công công trình đến ngày cấp giấy chứng nhận nghiệm thu bàn giao công trình.

- Nếu trong quá trình thực hiện hợp đồng có xảy ra bất kỳ tổn thất hay hư hỏng nào đối với công trình, người lao động, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị thì bên B phải tự sửa chữa, bồi thường bằng chính chi phí của mình.

- Cung cấp toàn bộ nguyên vật liệu đúng yêu cầu kỹ thuật theo thiết kế đưa vào thi công công trình.

- Tổ chức thực hiện thi công công trình đạt yêu cầu kỹ thuật và theo đúng thời hạn hoàn thành công trình đã nêu trong hồ sơ dự thầu được chấp thuận.

- Cung cấp những cán bộ lãnh đạo, cán bộ kỹ thuật, trợ lý kỹ thuật lành nghề có kinh nghiệm và đủ năng lực đảm bảo thực hiện đúng đắn và đúng thời hạn nghĩa vụ của bên B theo hợp đồng.

- Giám sát theo dõi những khối lượng do mình thực hiện ở công trường trong thời gian thi công và ngay cả trong thời gian bảo hành công trình.

- Nếu bên A nhận thấy không thể chấp nhận những đại diện của bên B mà theo ý kiến của bên A người đó có hành vi sai phạm hoặc không có năng lực hay không thực hiện đúng đắn nhiệm vụ thì bên B không được phép cho người đó làm việc ở công trường nữa và phải thay thế trong thời gian do bên A ấn định.

- Bên B phải báo cáo các chi tiết về bất kỳ tai nạn, hư hỏng nào trong hoặc

ngoài thuộc phạm vi của công trường. Trong trường hợp có tai nạn lao động nghiêm trọng, hoặc chết người, bên B phải báo cáo với bên A và các đơn vị chức năng có trách nhiệm ngay lập tức bằng các phương tiện nhanh nhất sẵn có.

- Sau khi thi công hoàn thiện công trình và trước khi nghiệm thu công trình, bên B phải thu dọn, san lấp hoàn trả hiện trường và làm cho khu vực bên trong và bên ngoài thuộc phạm vi công trường được sạch sẽ.

- Bên B chịu trách nhiệm lập đầy đủ hồ sơ hoàn công công trình theo đúng yêu cầu của bên A và các tiêu chuẩn nghiệm thu công trình.

#### b. Giám sát thi công

Giám sát kỹ thuật công trình có quyền bất cứ lúc nào cũng được tiếp cận các vị trí thi công để kiểm tra công tác của Nhà thầu. Nhà thầu có trách nhiệm hỗ trợ giám sát kỹ thuật công trình trong công tác trên.

Toàn bộ vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sản xuất sử dụng cho công trình chỉ được đưa vào công trình sau khi có văn bản nghiệm thu của giám sát kỹ thuật công trình. Mọi vật liệu, thiết bị, bán thành phẩm sử dụng cho công trình không được giám sát kỹ thuật chấp nhận phải chuyển khỏi phạm vi công trường.

Khi phát hiện những bất hợp lý trong thiết kế thi công có thể gây tổn hại tới công trình hoặc thiệt hại vật chất cho Chủ đầu tư thì nhà thầu phải thông báo cho Chủ đầu tư và tổ chức thiết kế để có biện pháp xử lý.

Mọi vật tư thay thế chất lượng tương đương phải có chứng chỉ của nhà sản xuất và phải được tổ chức thiết kế, Chủ đầu tư cho phép bằng văn bản mới được đưa vào công trường.

Các phần khuất của công trình trước khi lấp phải có biên bản nghiệm thu. Nếu không tuân theo những quy định trên thì mọi tổn thất phục hồi công trình do nhà thầu chịu.

Nhà thầu phải chấp nhận tạm thời đình chỉ hoặc hoãn thi công không được đòi hỏi bồi hoàn thiệt hại theo yêu cầu của giám sát thi công và chủ đầu tư trong những trường hợp sau:

- Do lý do chất lượng thi công công trình, an ninh, an toàn lao động, vệ sinh môi trường.

- Do nguyên nhân thời tiết khí hậu.

- Và các trường hợp khác do pháp luật quy định.

#### 3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị

Các vật tư, vật liệu, thiết bị đưa vào sử dụng trong xây dựng công trình này phải đảm bảo về tiêu chuẩn chất lượng theo quy định của thiết kế, HSMT, Chỉ dẫn kỹ thuật và các quy định về tiêu chuẩn chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn hiện hành. Các vật tư, vật liệu trước khi đưa vào thi công sẽ được kiểm tra, thí nghiệm và nghiệm thu theo quy định tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.

Đối với các vật liệu hoàn thiện gồm sơn, gạch đá ốp lát, cửa vách kính các loại,...; thiết bị nội thất (bàn, ghế sinh viên), nhà thầu phải trình mẫu vật liệu để Chủ đầu tư kiểm tra, chấp thuận trước khi đưa vào thi công.

\* Ghi chú:

- Qui cách, chủng loại các loại vật liệu yêu cầu xem thiết kế, Chỉ dẫn kỹ thuật;

- Thiết bị và nguyên vật liệu đưa vào lắp đặt cho công trình phải mới, đồng bộ và tuân theo các quy định tối thiểu về kỹ thuật và chất lượng;

- Tất cả các loại vật tư, thiết bị xây lắp cho công trình phải đúng chủng loại như yêu cầu của thiết kế. Các loại vật tư, thiết bị này có thể thay đổi nhưng phải được thay thế bằng loại tương đương về mặt kỹ thuật cũng như chất lượng.

- Tất cả các vật tư thiết bị trong HSMT có nêu ký mã hiệu kèm theo cụm từ hoặc tương đương (Kể cả trường hợp HSMT ghi thiếu cụm từ hoặc tương đương sau tên vật tư thiết bị nêu ký mã hiệu) phải được hiểu là các loại vật tư thiết bị có tính năng kỹ thuật tương đương với vật tư thiết bị nêu ký mã hiệu trong HSMT.

- Vật tư, vật liệu đưa vào công trình phải có hợp đồng nguyên tắc cam kết cung cấp kịp thời, đầy đủ, đúng tiêu chuẩn kỹ thuật.

Máy móc, thiết bị phục vụ thi công của Nhà thầu có thông số kỹ thuật đáp ứng được với yêu cầu của gói thầu và phù hợp với biện pháp thi công mà Nhà thầu đề xuất.

#### 4. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt

Trình tự thi công lắp đặt theo yêu cầu tại hồ sơ thiết kế kỹ thuật thi công, chỉ dẫn kỹ thuật, các quy chuẩn và tiêu chuẩn hiện hành.

#### 5. Yêu cầu về vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ

5.1. Nhà thầu thi công xây dựng phải thực hiện các biện pháp bảo đảm về môi trường cho người lao động trên công trường và bảo vệ môi trường xung quanh, bao gồm có biện pháp chống bụi, chống ồn và thu dọn hiện trường; nước thải, chất thải rắn và các loại chất thải khác phải được thu gom xử lý đạt tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về môi trường. Phải thực hiện các biện pháp bao che, thu dọn phế thải đưa đến đúng nơi quy định.

Trong quá trình vận chuyển vật liệu xây dựng, phế thải phải có biện pháp che chắn bảo đảm an toàn, vệ sinh môi trường.

Nhà thầu thi công xây dựng, chủ đầu tư phải có trách nhiệm kiểm tra giám sát việc thực hiện bảo vệ môi trường xây dựng, đồng thời chịu sự kiểm tra giám sát của cơ quan quản lý nhà nước về môi trường. Trường hợp nhà thầu thi công xây dựng không tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường thì chủ đầu tư, cơ quan quản lý nhà nước về môi trường có quyền tạm ngừng thi công xây dựng và yêu cầu nhà thầu thực hiện đúng biện pháp bảo vệ môi trường.

Người để xảy ra các hành vi làm tổn hại đến môi trường trong quá trình thi công xây dựng công trình phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và bồi thường

thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

5.2. Nhà thầu phải tuân thủ các quy định hiện hành về phòng chống cháy nổ.

## 6. Yêu cầu về an toàn lao động

Nhà thầu thi công phải có trách nhiệm:

a. Lập và phê duyệt thiết kế biện pháp thi công, trong đó quy định rõ các biện pháp bảo đảm an toàn cho người, máy, thiết bị và công trình. Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra thực tế các diễn biến trên công trường để điều chỉnh biện pháp thi công, biện pháp an toàn lao động cho phù hợp.

b. Tuyển chọn và bố trí người lao động kỹ thuật trên công trường đúng chuyên môn được đào tạo, đủ năng lực hành nghề, đủ sức khỏe theo quy định của pháp luật. Đồng thời cung cấp đầy đủ các trang bị phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

c. Thành lập mạng lưới và bộ phận quản lý công tác an toàn lao động trên công trường; đồng thời quy định cụ thể công việc thực hiện và trách nhiệm đối với những cá nhân quản lý công tác an toàn lao động trong quá trình thi công.

d. Tổ chức tập huấn và huấn luyện về an toàn cho đội ngũ làm công tác an toàn và người lao động thuộc quyền quản lý theo quy định.

e. Kiểm tra việc thực hiện các quy định về an toàn lao động theo biện pháp đã được phê duyệt, tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan.

f. Chủ trì, phối hợp với chủ đầu tư khắc phục hậu quả, khai báo, điều tra, lập biên bản khi xảy ra sự cố công trình xây dựng, tai nạn lao động trên công trường.

g. Thực hiện công tác kiểm định, đăng ký (nếu có), bảo dưỡng máy và thiết bị nhằm đảm bảo an toàn cho người lao động và công trình theo quy định.

Người làm công tác an toàn của nhà thầu có trách nhiệm:

- Người làm công tác an toàn thực hiện chế độ kiểm tra hàng ngày trên công trường theo quy định của nhà thầu. Trong quá trình kiểm tra nếu phát hiện thấy các vi phạm về an toàn lao động hoặc các nguy cơ xảy ra tai nạn lao động thì tạm dừng thi công công việc đó, đồng thời báo cáo trực tiếp nhà thầu để xem xét xử lý hoặc yêu cầu người trực tiếp phụ trách bộ phận đó đình chỉ thi công để có các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và công trình, sau đó báo cáo người chỉ huy công trường.

- Người làm công tác an toàn hoặc cán bộ kỹ thuật của nhà thầu phải giám sát liên tục công tác an toàn lao động trong suốt quá trình thi công xây dựng công trình

## 7. Biện pháp huy động nhân lực và thiết bị phục vụ thi công

Yêu cầu chung:

- Huy động nhân lực và thiết bị thi công phải phù hợp với biện pháp thi

công và tiến độ đề xuất.

- Nhân lực và thiết bị phục vụ thi công phải do nhà thầu quản lý và điều hành. Nhân lực của nhà thầu ra vào công trường phải theo đúng danh sách gửi cho Chủ đầu tư.

- Nhân lực phải tham gia thi công trực tiếp phải được đào tạo về an toàn lao động, vệ sinh môi trường và phòng chống cháy nổ.

#### 8. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể và các hạng mục

Biện pháp tổ chức thi công của Nhà thầu lập ra phải đảm bảo an toàn cho các công trình tiếp giáp khu đất xây dựng. Mọi hư hỏng, sự cố, mất an toàn cho khu vực lân cận Nhà thầu phải chịu mọi trách nhiệm bằng nguồn tài chính của mình.

Biện pháp được lập phải đầy đủ, rõ ràng, mạch lạc.

#### 9. Yêu cầu về hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu

9.1. Hệ thống quản lý chất lượng của nhà thầu thi công xây dựng phải được trình bày, thuyết minh ngay trong hồ sơ dự thầu và phải được thông báo cho chủ đầu tư biết trước khi thi công xây dựng.

9.2. Tài liệu thuyết minh hệ thống quản lý chất lượng phải thể hiện rõ nội dung:

a) Sơ đồ tổ chức các bộ phận, cá nhân của nhà thầu thi công xây dựng chịu trách nhiệm quản lý chất lượng phù hợp với yêu cầu, tính chất, quy mô của công trường xây dựng; quyền và nghĩa vụ của các bộ phận, cá nhân này trong công tác quản lý chất lượng công trình.

b) Kế hoạch và phương thức kiểm soát chất lượng, đảm bảo chất lượng công trình bao gồm:

- Kiểm soát và đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, cấu kiện, sản phẩm xây dựng, thiết bị công trình và thiết bị công nghệ được sử dụng, lắp đặt vào công trình.

- Kiểm soát và đảm bảo chất lượng, đảm bảo an toàn công tác thi công xây dựng.

- Hình thức giám sát, quản lý chất lượng nội bộ và tổ chức nghiệm thu nội bộ.

- Kế hoạch tổ chức thí nghiệm và kiểm định chất lượng; quan trắc, đo đạc các thông số kỹ thuật của công trình theo yêu cầu thiết kế.

c) Quy trình lập và quản lý các hồ sơ, tài liệu có liên quan trong quá trình thi công xây dựng, nghiệm thu; hình thức và nội dung nhật ký thi công xây dựng công trình; quy trình và hình thức báo cáo nội bộ, báo cáo chủ đầu tư; phát hành và xử lý các văn bản thông báo ý kiến của nhà thầu thi công xây dựng, kiến nghị và khiếu nại với chủ đầu tư và với các bên có liên quan.

#### V. Các bản vẽ

Hồ sơ thiết kế bao gồm bản vẽ thiết kế thi công và thuyết minh báo cáo kinh tế - kỹ thuật được đính kèm cùng E-HSMT.